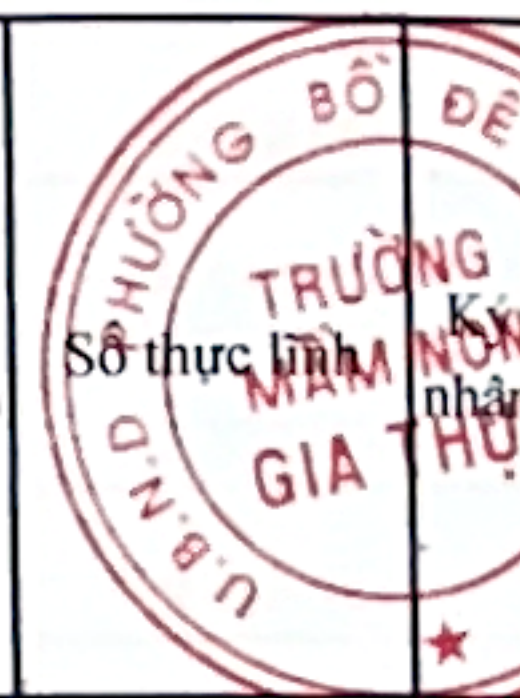


UBND PHƯỜNG BỒ ĐỀ
TRƯỜNG MẦM NON GIA THUY

BẢNG LƯƠNG NGÂN SÁCH THÁNG 09/2025 (Mức lương 2.340.000 đồng)

Stt	Họ và tên	Hệ số lương				Phụ cấp lương								HS phụ cấp ngành	Phụ cấp ngành	HS phụ cấp trách nhiệm	Phụ cấp trách nhiệm	Số thực lĩnh
		HS lương	Thành tiền	Trừ BH	Thực lĩnh	PCC V	Thành tiền	Trừ BH	Thực lĩnh	HS phụ cấp thâm niên	Thành tiền	Trừ BH	Thực lĩnh					
1	Nguyễn T Thanh Xuân	4,65	10.881.000	1.142.505	9.738.495	0,5	1.170.000	122.850	1.047.150	1,236	2.892.240	303.685	2.588.555	1,803	4.217.850			17.592.050
2	Nguyễn T Ngọc Nhung	3,66	8.564.400	899.262	7.665.138	0,35	819.000	85.995	733.005	0,8421	1.970.514	206.904	1.763.610	1,404	3.284.190			13.445.943
3	Hoàng Giáng Ngọc	3,33	7.792.200	818.181	6.974.019	0,35	819.000	85.995	733.005	0,4784	1.119.456	117.543	1.001.913	1,288	3.013.920			11.722.857
	BGH	11,64	27.237.600	2.859.948	24.377.652	1,20	2.808.000	294.840	2.513.160	2,557	5.982.210	628.132	5.354.078	4,494	10.515.960			42.760.850
1	Nguyễn Thị Kim Oanh	4,27	9.991.800	1.049.139	8.942.661					1,0675	2.497.950	262.285	2.235.665	1,495	3.497.130			14.675.456
2	Ngô Minh Thu	3,66	8.564.400	899.262	7.665.138					0,6588	1.541.592	161.867	1.379.725	1,281	2.997.540			12.042.403
3	Ng Phương Thanh	3,65	8.541.000	896.805	7.644.195					0,657	1.537.380	161.425	1.375.955	1,278	2.989.350			12.009.500
4	Phạm Thị Thanh	3,99	9.336.600	980.343	8.356.257					0,7581	1.773.954	186.265	1.587.689	1,397	3.267.810	0,15	351.000	13.562.756
5	Phạm Thị Thu Hiền	3,66	8.564.400	899.262	7.665.138					0,5124	1.199.016	125.897	1.073.119	1,281	2.997.540	0,20	468.000	12.203.797
6	Đặng Thị Thu Hương	3,66	8.564.400	899.262	7.665.138					0,5124	1.199.016	125.897	1.073.119	1,281	2.997.540			11.735.797
7	Nguyễn Thị Thu Hà	3,03	7.090.200	744.471	6.345.729					0,3333	779.922	81.892	698.030	1,061	2.481.570			9.525.329
8	Lê Thị Thanh Huyền	3,34	7.815.600	820.638	6.994.962					0,4676	1.094.184	114.889	979.295	1,169	2.735.460			10.709.717
9	Trần Thị Kiều Anh	3,03	7.090.200	744.471	6.345.729					0,3939	921.726	96.781	824.945	1,061	2.481.570			9.652.244
10	Nguyễn Thị Trang	3,34	7.815.600	820.638	6.994.962					0,4676	1.094.184	114.889	979.295	1,169	2.735.460			10.709.717
11	Trương Thúy Vân	3,03	3.545.100		3.545.100					0,3939	460.863		460.863	1,061				4.005.963
12	Phạm Thị Xuân	3,34	7.815.600	820.638	6.994.962					0,4676	1.094.184	114.889	979.295	1,169	2.735.460			10.709.717
13	Nguyễn Thị Hương	3,33	7.792.200	818.181	6.974.019					0,3996	935.064	98.182	836.882	1,166	2.727.270	0,15	351.000	10.889.171
14	Nguyễn Thị Thanh Hoài	3,03	7.090.200	744.471	6.345.729					0,3636	850.824	89.337	761.487	1,061	2.481.570			9.588.786



5	Nguyễn Thị Hiền	3,03	7.090.200	744.471	6.345.729					0,333	779.922	81.892	698.030	1,061	2.481.570	0,15	351.000	9.876.329
6	Lương Thị Bích Vân	3,03	7.090.200	744.471	6.345.729					0,303	709.020	74.447	634.573	1,061	2.481.570			9.461.872
7	Vũ Thị Thu Thủy	3,03	7.090.200	744.471	6.345.729					0,303	709.020	74.447	634.573	1,061	2.481.570			9.461.872
8	Nguyễn T Ánh Tuyết	3,03	7.090.200	744.471	6.345.729					0,2727	638.118	67.002	571.116	1,061	2.481.570			9.398.415
19	Trần Thị Thanh Tâm	2,72	6.364.800	668.304	5.696.496					0,2448	572.832	60.147	512.685	0,952	2.227.680			8.436.861
20	Nguyễn Thị Thái	2,72	6.364.800	668.304	5.696.496					0,2992	700.128	73.513	626.615	0,952	2.227.680			8.550.791
21	Nguyễn Thị Hương	2,72	6.364.800	668.304	5.696.496					0,1904	445.536	46.781	398.755	0,952	2.227.680			8.322.931
22	Nguyễn Thị Hương	2,72	6.364.800	668.304	5.696.496					0,2448	572.832	60.147	512.685	0,952	2.227.680			8.436.861
23	Nguyễn Thị Bốn	2,72	6.364.800	668.304	5.696.496					0,2176	509.184	53.464	455.720	0,952	2.227.680			8.379.896
24	Ng Thị Thu Hương	2,72	6.364.800	668.304	5.696.496					0,2448	572.832	60.147	512.685	0,952	2.227.680			8.436.861
25	Nguyễn Thị Quỳnh	3,03	7.090.200	744.471	6.345.729					0,303	709.020	74.447	634.573	1,061	2.481.570			9.461.872
26	Ng Thị Thanh Hoa	3,33	7.792.200	818.181	6.974.019					0,4329	1.012.986	106.364	906.622	1,166	2.727.270		0	10.607.911
	GV biên chế	83,16	191.049.300	19.687.941	171.361.359	0,00	0,00	0,00	0,00	10,8428	24.911.289	2.567.295	22.343.994	29,106	65.626.470	0,65	1.521.000	260.852.823
1	Âu Thị Lý	3,65	8.541.000	896.805	7.644.195											0,1	234.000	7.878.195
2	Phạm Thanh Hương	2,86	6.692.400	702.702	5.989.698											0,20	468.000	6.457.698
3	Trần Thị Luyến	3,06	7.160.400	751.842	6.408.558									0,612	1.432.080			7.840.638
	BC khối văn phòng	9,57	22.393.800	2.351.349	20.042.451									0,612	1.432.080	0	702.000	22.176.531
	Tổng cộng biên chế:	104,37	240.680.700	24.899.238	215.781.462	1,20	2.808.000	294.840	2.513.160	13,3993	30.893.499	3.195.427	27.698.072	34,2120	77.574.510	0,95	2.223.000	325.790.204

Số tiền bằng chữ: Ba trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm chín mươi nghìn hai trăm linh bốn đồng chẵn./.

Bồ Đề, ngày tháng 09 năm 2025

KẾ TOÁN



Âu Thị Lý

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG MẦM NON GIA THUY

U.B.N.D. PHƯỜNG BỒ ĐỀ T.P. HÀ NỘI

Nguyễn Thị Thanh Xuân

BẢNG TIỀN CÔNG LAO ĐỘNG THƯỜNG XUYÊN THEO HỢP ĐỒNG THÁNG 09 NĂM 2025

ĐVT: đồng

STT	HỌ VÀ TÊN	Chức vụ	Mức lương tối thiểu vùng	Trừ các khoản BH	Thực lĩnh	Phụ cấp		TỔNG CỘNG	Ký nhận
						HS PC trách nhiệm	Thực lĩnh		
1	Lê Thị Thúy Hiền	Nhân viên nuôi dưỡng	4.960.000	520.800	4.439.200			4.439.200	
2	Nguyễn T Thu Hiền	Nhân viên nuôi dưỡng	4.960.000	520.800	4.439.200	0,15	351.000	4.790.200	
3	Đào Thị Thanh Huyền	Nhân viên nuôi dưỡng	4.960.000	520.800	4.439.200			4.439.200	
4	Hoàng Quang Nghĩa	Nhân viên nuôi dưỡng	4.960.000	520.800	4.439.200			4.439.200	
5	Lương Thị Thu Hằng	Nhân viên nuôi dưỡng	4.960.000	520.800	4.439.200			4.439.200	
6	Phạm Thị Thanh B	Nhân viên nuôi dưỡng	4.960.000	520.800	4.439.200			4.439.200	
7	Lưu Văn Bảy	Nhân viên bảo vệ	4.960.000	520.800	4.439.200			4.439.200	
8	Nguyễn Duy Hoằng	Nhân viên bảo vệ	4.960.000	520.800	4.439.200			4.439.200	
9	Ngô Ngọc Quyền	Nhân viên bảo vệ	4.960.000	520.800	4.439.200			4.439.200	
	Tổng cộng		44.640.000	4.687.200	39.952.800	0,15	351.000	40.303.800	

Số tiền bằng chữ: Bốn mươi triệu ba trăm linh ba nghìn tám trăm đồng chẵn./.

Ngày tháng 09 năm 2025

Kế toán

Âu Thị Lý

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Thị Thanh Xuân